TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2025/HS-ST
Ngày: 11 - 6 - 2025.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Độ

Ông Đỗ Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọt - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025, đối với:

- *Bị cáo:* **Trần Đức H**, sinh năm 1998 tại thành phố Hà Nội; HKTT: Cụm 1, xã L, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 3, xã L, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức Sinh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Phúc; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 24/4/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, chấp hành xong thời gian thử thách ngày 24/10/2024; tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 006 lập ngày 02/01/2025 của Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2024 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Tô Hoài T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu tập thể Trường Đại học Kinh tế quốc dân phường ở Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 2002; nơi cư trú: Cụm 2, xã Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Chị Nghiêm Thị Kim C, sinh năm 1989; nơi cư trú: Miêng Hạ, xã Hoa Sơn, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 30/12/2024, tại khu vực ven đường nghĩa trang thuộc thôn 10, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng phát hiện Trần Đức H (sinh năm 1998 ở cụm 3, xã L, huyện Đan Phượng) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Cơ quan Công an đã phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác bên trái Hậu đang mặc 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu cam, dài khoảng 06cm, đường kính 0,6cm dính kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 điện thoại di động Iphone 6S plus màu trắng, hồng lắp số thuê bao 0987319150 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29R9-8094, số máy HC08E-0134242, số khung RLHHC08022Y134205.

Về tinh thể màu trắng bên trong đoạn ống hút bằng nhựa màu cam bị thu giữ, ngay tại nơi kiểm tra Trần Đức H khai là ma tuý (Methamphetamine) đang mang đi bán cho khách để kiếm lời.

Trên cơ sở lời khai của Hậu và các tài liệu chứng thu thập được, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Đức H tại Cụm 3, xã L, huyện Đan Phượng. Kết quả thu giữ tại tủ quần áo trong phòng ngủ của Hậu 02 túi nilon màu trắng trong, miệng túi có viền kẻ màu đỏ, kích thước mỗi túi khoảng 04 x 07cm; 05 đoạn ống hút nhựa màu cam và 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng, Hậu khai là ma túy (Methamphetamine, ký hiệu M2).

Tại bản Kết luận giám định số 324/KL-KTHS ngày 08/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: "... M1: Tinh thể màu trắng bên trong 01 đoạn ống hút nhựa màu cam kích thước (6x0,6)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,417 gam. M2 gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 4,481 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 05 đoạn ống hút nhựa màu cam và 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,667 gam".

Tại Cơ quan điều tra, Trần Đức H khai nhận: Với mục đích bán trái phép chất ma tuý để kiếm lời nên ngày 20/12/2024, Hậu một mình đi đến khu vực ngã ba đê thuộc xã L, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội gặp 01 người đàn ông không quen biết mua 7.350.000 đồng ma túy "Đá" được đựng trong 03 túi nilon màu trắng trong. Sau khi mua được ma túy, Hậu mang về nhà, lấy 01 túi chia thành 07 phần đựng trong 06 đoạn ống nhựa màu cam và 01 đoạn ống nhựa màu vàng để khi có người hỏi mua thì sẽ mang đi bán. Toàn bộ số ma túy này được cất giấu ở tủ quần áo trong phòng ngủ của Hậu.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/12/2024, khi Hậu đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0898221059 của một người phụ nữ (Hậu không quen biết) gọi vào số 0987319150 của Hậu, hỏi mua 500.000 đồng ma túy "Đá". Do có sẵn ma túy nên Hậu đồng ý, hẹn giao ma túy và nhận tiền ở ven đường nghĩa trang thôn 10, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Hậu lấy 01 ống nhựa màu cam bên trong chứa ma túy để vào túi áo khoác ngoài bên trái, điều khiển xe máy Honda Wave đỏ, biển kiểm soát 29R9-8094 đến điểm hẹn. Khoảng 10 giờ cùng ngày, tại ven đường nghĩa trang thôn 10, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, khi đang đứng đợi giao ma tuý thì Hậu bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 41/CT-VKS-ĐP ngày 12 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Đức H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo qui định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức H khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung nêu trên. Bị cáo cũng trình bày bản thân đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Đức H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hậu từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 phong bì chứa ma túy đã niêm phong sau khi giám định. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu trắng, hồng đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ, biển kiểm soát 29R9-8094 thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức H thành khẩn khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng Viên kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 30/12/2024, tại khu vực

ven đường nghĩa trang thôn 10, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Đức H có hành vi tàng trữ 0,417 gam ma túy Methamphetamine để bán trái phép với giá 500.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng kiểm tra, phát hiện và bắt giữ. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hậu, Cơ quan điều tra còn thu giữ 6,148 gam ma túy Methamphetamine do Hậu cất giấu, mục đích để bán trái phép. Như vậy, tổng khối lượng ma túy Methamphetamine mà Hậu tàng trữ để bán trái phép là 6.565 gam.

Hành vi cất giấu chất ma túy mục đích bán cho người khác để kiếm lời của bị cáo Trần Đức H đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Tổng khối lượng ma túy Methaphetamine thu giữ của bị cáo là 6.565 gam nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trong bản cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo là người đã trưởng thành nên nhận thức được chất ma túy có nhiều tác hại đối với sức khỏe của người sử dụng, ma túy còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. Tuy nhiên, bị cáo vì lợi ích cá nhân nên đã phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, tuy đã chấp hành xong thời gian thử thách nhưng chưa được xóa án, điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức sửa chữa bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét:

- Bị cáo đã có tiền án nay lại phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Theo qui định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính điều luật còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy bị cáo Trần Đức H là người lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi phát hiện, bắt giữ và thu ở nhà Trần Đức H, bị cáo khai mua của người nam giới khoảng 30 tuổi (không rõ nhân thân, địa chỉ) tại khu vực đê thuộc xã L, huyện Đan Phượng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân của đối tượng bán ma túy nêu trên nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã xác minh và xác định chủ thuê bao số 0898221059 là chị Bùi Thị Anh, sinh năm 1994 ở xã Mỵ Hòa, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Tại Cơ quan điều tra, chị Anh khai không đăng ký số điện thoại nêu trên và không liên quan đến việc mua bán ma túy với Trần Đức H nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Trần Đức H, sau khi giám định đã được Cơ quan giám định niêm phong trong 02 phong bì, vật chứng này không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng hồng, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0987319150, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo Hậu. Do bị cáo sử dụng vào việc liên lạc để mua bán ma túy nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ, biển kiểm soát 29R9-8094 đã qua sử dụng thu giữ của Trần Đức H, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe này đứng tên đăng ký chử sở hữu là anh Tô Hoài T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu tập thể Trường Đại học Kinh tế quốc dân thuộc phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Anh Tân khai có đăng ký chiếc xe với đặc điểm nêu trên nhưng đã bán lại cho người không biết tên, địa chỉ vào năm 2005. Bị cáo Hậu khai chiếc xe bị cáo mua lại của người khác để sử dụng, Cơ quan điều tra đã đề nghị tra cứu, kết quả chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Xác định chiếc xe máy là của bị cáo Hậu, do bị cáo sử dụng làm phương tiên đi bán ma túy nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[7] Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức H 09 (Chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 30/12/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì chứa chất ma tuý, sau khi giám định đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội niêm phong.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng hồng, bên trong lắp 01 sim và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu

Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29R9-8094, số máy HC08E-0134242, số khung RLHHC08022Y134205 đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Trần Đức H (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội ngày 02/6/2025).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Đức H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Đức H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CQTHAHS CATP Hà Nội;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo, người có QLNVLQ....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Doãn Văn Tuyến

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**